

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 922 /UBND-NN

Nghệ An, ngày 27 tháng 01 năm 2026

V/v tổng kết thực tiễn mô hình trang trại

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 824/BNNMT-KTHT ngày 26/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tổng kết thực tiễn về mô hình trang trại (Có bản sao Công văn kèm theo),

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Văn Đệ có ý kiến như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, báo cáo tổng kết thực tiễn về mô hình trang trại, theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn nêu trên; gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10/02/2026 theo đúng quy định./.

Nơi nhận: *h*

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (KT) UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN (TP, N.Toàn).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đào Quang Thiên

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 824 /BNNMT-KTHT

V/v tổng kết thực tiễn về mô hình trang trại

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026

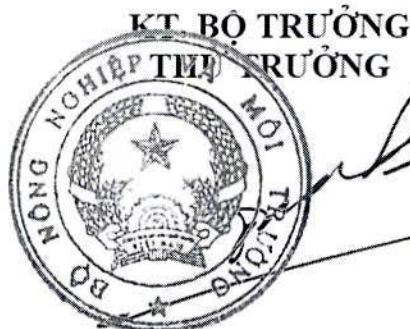
Kính gửi: Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà về dự thảo Nghị định về kinh tế trang trại trong đó yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tổng kết toàn diện, sâu sắc thực tiễn về mô hình trang trại, những chính sách hỗ trợ đã có và những chính sách mới cần thí điểm, ứng dụng khoa học công nghệ, hiệu quả, mức độ liên kết, tiêu chuẩn sản phẩm đầu ra, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu định hướng, quản lý nhà nước, thiết thực, giải quyết được vấn đề thực tiễn.

Để có cơ sở tổng kết thực tiễn phục vụ quá trình xây dựng hoàn thiện dự thảo Nghị định về kinh tế trang trại, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng kết thực tiễn về mô hình trang trại (theo đề cương đính kèm). Báo cáo gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Kinh tế hợp tác và PTNT) trước **ngày 10/02/2026** để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở NN & MT 34 tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, KTHT.



Võ Văn Hưng

Phụ lục 1 ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tổng kết thực tiễn về mô hình trang trại
(Kèm theo Công văn số: /BNNMT-KTHT ngày / /2026
của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Lưu ý: Mô hình trang trại được hiểu là phương thức tổ chức sản xuất nông nghiệp tiên tiến dưới nhiều hình thức và thuộc nhiều loại hình sở hữu (cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp...)

I. THỰC TRẠNG CÁC MÔ HÌNH KINH TẾ TRANG TRẠI

1. Khái quát chung

Đánh giá chung về vai trò, vị trí của mô hình trang trại trong phát triển nông nghiệp của địa phương

Xu hướng phát triển mô hình trang trại trong những năm gần đây (tăng/giảm, chuyển dịch lĩnh vực, chuyển đổi phương thức sản xuất...)

2. Số lượng, cơ cấu, quy mô và năng lực sản xuất

Nhận xét về số lượng, cơ cấu mô hình trang trại theo lĩnh vực sản xuất (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, diêm nghiệp, tổng hợp) và theo chủ thể tổ chức sản xuất (hộ gia đình/cá nhân; THT; HTX; doanh nghiệp);

Nhận xét về số lượng và đặc điểm của một số mô hình trang trại có kết hợp du lịch nông nghiệp và các dịch vụ phi nông nghiệp khác (gọi tắt là trang trại nông nghiệp kết hợp) trên địa bàn

(Số liệu chi tiết báo cáo tại phụ lục biểu số liệu)

3. Hiệu quả hoạt động của mô hình trang trại

Đánh giá hiệu quả kinh tế bình quân (Giá trị sản xuất, doanh thu, thu nhập) theo các loại hình

Vai trò của mô hình trang trại đối với tạo việc làm, phát triển kinh tế nông thôn

4. Ứng dụng khoa học công nghệ, quản trị và chuyển đổi số

Thực trạng áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến, cơ giới hóa, tự động hóa; Mức độ ứng dụng quản trị trang trại, quản trị thông minh, chuyển đổi số;

5. Liên kết chuỗi giá trị, sản phẩm đầu ra và môi trường

Tình hình liên kết sản xuất – tiêu thụ, tham gia chuỗi giá trị;

Tiêu chuẩn, chất lượng, truy xuất nguồn gốc, OCOP;

Thực hiện yêu cầu bảo vệ môi trường, kinh tế tuần hoàn, phát triển bền

vững.

6. Ưu điểm, hạn chế và các mô hình mới, cách làm hay

Những ưu điểm nổi bật của mô hình trang trại tại địa phương;

Hạn chế, khó khăn, điểm nghẽn chủ yếu;

Phát hiện các mô hình mới, cách làm hay, có khả năng nhân rộng

7. Đánh giá chung: kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

II. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI

1. Chính sách chung đang áp dụng

Các chính sách Trung ương được triển khai cho trang trại;

Đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện.

2. Chính sách đặc thù của địa phương

Các cơ chế, chính sách riêng của tỉnh/thành phố hỗ trợ trang trại;

Nội dung, mức hỗ trợ, đối tượng;

Kết quả và hiệu quả thực tế (mô hình được hưởng lợi, tác động).

3. Kinh phí

Tổng kinh phí đã bố trí cho phát triển kinh tế trang trại;

Cơ cấu nguồn vốn và hiệu quả sử dụng.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Trung ương (Chính phủ, các Bộ, ngành)

2. Đối với Bộ Nông nghiệp và Môi trường

3. Đề xuất hoàn thiện Nghị định về kinh tế trang trại

- Cơ chế quản lý

- Chính sách mới cần thí điểm: hạ tầng, khoa học công nghệ, quản trị, chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, mã định danh trang trại, thương hiệu...

Phụ lục 2
BIỂU SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ MÔ HÌNH TRANG TRẠI
(Kèm theo Công văn số: /BNNMT-KTHT ngày / /2026
của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

Bảng 1. Số lượng mô hình trang trại theo lĩnh vực và chủ thể năm 2025

Lĩnh vực sản xuất	Tổng số (Trang trại)	Trong đó:			
		Hộ gia đình/ cá nhân	THT	HTX	Doanh nghiệp
Trồng trọt					
Chăn nuôi					
Thủy sản					
Lâm nghiệp					
Diêm nghiệp					
Tổng hợp					
Trang trại nông nghiệp kết hợp					

Bảng 2. Quy mô sản xuất bình quân của mô hình trang trại

Lĩnh vực	Diện tích bình quân (ha)	Giá trị sản xuất/năm (triệu đồng)	Lao động thường xuyên (người)
Trồng trọt			
Chăn nuôi			
Thủy sản			
Lâm nghiệp			
Diêm nghiệp			

Tổng hợp			
Trang trại nông nghiệp kết hợp			

Bảng 3. Ứng dụng khoa học công nghệ, quản trị và chuyển đổi số của trang trại

Lĩnh vực	Số lượng trang trại	Tỷ lệ trang trại có áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến (Vietgap, hữu cơ...)	Tỷ lệ trang trại có áp dụng cơ giới hóa/tự động hóa	Tỷ lệ trang trại có áp dụng nhật ký điện tử/truy suất nguồn gốc	Tỷ lệ trang trại có ứng dụng công nghệ cao/chuyển đổi số	Tỷ lệ trang trại có hợp đồng liên kết tiêu thụ nông sản
Trồng trọt						
Chăn nuôi						
Thủy sản						
Lâm nghiệp						
Diêm nghiệp						
Tổng hợp						
Trang trại nông nghiệp kết hợp						
Tổng chung						